TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2022/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 31 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 42/2022/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông **Trương Văn Th**, sinh năm 1988 và **Mai Thị H**, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Văn Th và bà Mai Thị H tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 99 ngày 7 tháng 10 năm 2014. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng sống tại thôn V, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng. Quá trình chung sống đến đầu năm 2022 thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra cãi vã, có lời qua tiếng lại với nhau, tình cảm vợ chồng không còn. Vì vậy, yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, ông Trương Văn Th và bà Mai Thị H đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông Trương Văn Th và bà Mai Thị H đã đến mức trầm trọng nên cần áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về quan hệ con chung: Trong thời kỳ hôn nhân ông Trương Văn Th và bà Mai Thị H xác nhận có 02 con chung tên Trương Quỳnh Bảo Tr1, sinh ngày 30/8/2014 và Trương Quỳnh Bảo Tr2, sinh ngày 18/7/2017. Ly hôn, ông Trương Văn Th và bà Mai Thị H thỏa thuận bà H nhận trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trương

Quỳnh Bảo Tr1; ông Th nhận trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trương Quỳnh Bảo Tr2, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, việc thỏa thuận giữa ông Trương Văn Th và bà Mai Thị H về người trực tiếp nuôi con là hoàn toàn tự nguyện nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trương Văn Th và bà Mai Thị H xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Văn Th và bà Mai Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Trương Quỳnh Bảo Tr1, sinh ngày 30/8/2014 cho bà Mai Thị H trực tiếp nuôi dưỡng; giao con Trương Quỳnh Bảo Tr2, sinh ngày 18/7/2017 cho ông Trương Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Cả hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, bên trực tiếp nuôi con không được quyền cản trở. Khi cần thiết có quyền yêu cầu Toà án có thẩm quyền giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng ông Trương Văn Th và bà Mai Thị H phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 04305 ngày 25/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H. Như vậy, ông Trương Văn Th và bà Mai Thị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện KSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã H;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Đức Thọ